

Số: 74 /2021/QĐDS-ST

Ngày: 30/3/2021

V/v: Yêu cầu tuyên bố
một người mất tích.

**QUYẾT ĐỊNH
TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI MẤT TÍCH**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Hồng Bách - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thu Thảo – Thư ký Toà án nhân dân Huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga– Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Đ, Thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 35/2021/TLST-VDS ngày 8 tháng 2 năm 2021(thụ lý theo Quyết định tách việc dân sự số 01/2021 ngày 17/2/2021) về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số: 10 /2021/QĐPH-VDS ngày 26 tháng 3 năm 2021.

***Người yêu cầu: Ông Nguyễn Thế H , sinh năm 1963**

Trú tại: Thôn Thượng P, Bắc H, Đ, Hà Nội

(có mặt tại phiên họp)

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1988**

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn Thượng P, Bắc H, Đ, Hà Nội.

NHẬN THẤY

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông Nguyễn Thế H ngày 20/7/2020 vụ việc có nội dung như sau:

Ông Nguyễn Thế H và bà Phạm Thị L là vợ chồng. Ông H và bà L quen biết, tìm hiểu nhau và được cha mẹ tổ chức lễ cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bắc H vào ngày 03 tháng 12 năm 1984. Bố đẻ của bà L là Phạm Trọng Tâm, sinh năm 1944, đã chết năm 1996. Mẹ đẻ của bà L là Trương Thị A, sinh năm 1944, hiện bà A còn sống và đang cư trú tại Tầng M, Nam H, Đ, Hà Nội. Tuy nhiên nay bà A đã già yếu.

Vợ chồng sau khi cưới cùng chung sống hòa thuận, sinh được 03 người con chung. Con gái đầu là Nguyễn Thu L1, sinh năm 1985 và 02 người con song sinh là Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1988; Nguyễn Bích H2, sinh năm 1988. Trong thời

gian vợ chồng chung sống, vợ chồng ông không xảy ra bất cứ mâu thuẫn nào. Tuy nhiên, không biết vì lý do gì, năm 1993 bà Phạm Thị L bỏ đi. Đến cuối năm 1994, bà L trở về nhà và xin lỗi, mong muốn sửa sai và để cùng nuôi dạy các con. Tuy nhiên, cùng thời điểm này, bất ngờ bà L mang 02 người con song sinh là Nguyễn Mạnh H1 và Nguyễn Bích H2 bỏ đi mất, để lại chị Nguyễn Thu L1 cho ông nuôi dưỡng.

Năm 2005, bà L có về nhà mẹ đẻ của bà ở một thời gian cùng 02 người con Nguyễn Mạnh H1 và Nguyễn Bích H2. Tuy nhiên, sau một thời gian bà L cùng hai con lại bỏ đi. Từ đó đến nay ông không thấy tin tức gì về bà L cùng anh H1, chị H2 nữa. Ông đã đăng tin tìm kiếm nh1 đến nay không thấy tin tức gì, không biết bà L, anh H1, chị H2 còn sống hay đã chết, không biết đang ở đâu.

Đến nay ông H không yêu cầu xác định người quản lý tài sản của bà L cũng như anh H1, chị H2. Đề nghị Tòa án tuyên bố anh H1 mất tích để ông được giải quyết ly hôn.

- Bà Nguyễn Thu L1 trình bày: Bà Nguyễn Thu L1 có bố đẻ là ông Nguyễn Thế H, mẹ đẻ là bà Phạm Thị L. Bố mẹ chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bắc H ngày 03/12/1984 và cùng chung sống với nhau. Quá trình chung sống, bố mẹ bà sinh được 03 người con là bà Nguyễn Thu L1, sinh năm 1985 và 02 người em song sinh là Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1988 và Nguyễn Bích H2, sinh năm 1988. Trong quá trình chung sống, bố mẹ Bà không xảy ra mâu thuẫn gì. NH1 đến năm 1993 mẹ bà là bà Phạm Thị L bỏ đi. Cuối năm 1994 bà L quay về rồi bất ngờ đón 02 em là Nguyễn Mạnh H1 và Nguyễn Bích H2 bỏ đi từ đó đến nay không có tin tức, không liên lạc gì với cả gia đình hai bên nội, ngoại. Bà ngoại bà là Trương Thị An, sinh năm 1942, trú tại Tăng M, Nam H, Đ, Hà Nội

Từ khi mẹ bà là bà L cùng hai em Nguyễn Mạnh H1, Nguyễn Bích H2 bỏ đi đến nay bố bà là ông Nguyễn Thế H nuôi dưỡng bà cho đến khi bà lập gia đình. Từ đó đến nay bà không có tin tức hay liên lạc gì với mẹ và hai em.

Nay ông H làm đơn yêu cầu tuyên bố bà Phạm Thị L, ông Nguyễn Mạnh H1, bà Nguyễn Bích H2 mất tích, bà L1 đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu trên cho ông H.

Tại phiên họp,

Ông Nguyễn Thế H vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình, không yêu cầu về việc cử người quản lý tài sản của ông H1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ phát biểu và đề nghị Toà án: căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ phát biểu và đề nghị Toà án: Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thế H về việc tuyên bố ông Nguyễn Mạnh H1 mất tích.

Ông H phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật

Sau khi nghe người yêu cầu trình bày, xem xét tài liệu, chứng cứ và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tại phiên họp.

XÉT THẤY

Ông Nguyễn Thế H và bà Phạm Thị L là vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bắc H vào ngày 03 tháng 12 năm 1984. Năm 2020, Ông H đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đ thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông H1

Ông H đã thực hiện thông báo tìm kiếm đối với ông Nguyễn Mạnh H1 trên phương tiện thông tin đại chúng.

Theo xác nhận của công an xã Bắc H, huyện Đ ngày 10/9/2020 ông H1 vắng mặt khỏi địa phương từ cuối năm 2005, hiện không biết ở đâu.

Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đ đã ra Quyết định số 09/2020 ngày 21/10/2020 thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích.

Thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, quyết định này đã được đăng, phát trên phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Đến nay, Tòa án nhân dân huyện Đ không nhận được thông tin của ông H1.

- Bà Nguyễn Thu L1 trình bày: Bà Nguyễn Thu L1 có bố đẻ là ông Nguyễn Thế H, mẹ đẻ là bà Phạm Thị L. Bố mẹ chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bắc H ngày 03/12/1984 và cùng chung sống với nhau. Quá trình chung sống, bố mẹ bà sinh được 03 người con là bà Nguyễn Thu L1, sinh năm 1985 và 02 người em song sinh là Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1988 và Nguyễn Bích H2, sinh năm 1988. Trong quá trình chung sống, bố mẹ Bà không xảy ra mâu thuẫn gì. NH1 đến năm 1993 mẹ bà là bà Phạm Thị L bỏ đi. Cuối năm 1994 bà L quay về rồi bất ngờ đón 02 em là Nguyễn Mạnh H1 và Nguyễn Bích H2 bỏ đi từ đó đến nay không có tin tức, không liên lạc gì với cả gia đình hai bên nội, ngoại. Bà ngoại bà là Trương Thị An, sinh năm 1942, trú tại Tăng M, Nam H, Đ, Hà Nội

Từ khi mẹ bà là bà L cùng hai em Nguyễn Mạnh H1, Nguyễn Bích H2 bỏ đi đến nay bố bà là ông Nguyễn Thế H nuôi dưỡng bà cho đến khi bà lập gia đình. Từ đó đến nay bà không có tin tức hay liên lạc gì với mẹ và hai em.

Nay ông H làm đơn yêu cầu tuyên bố bà Phạm Thị L, ông Nguyễn Mạnh H1, bà Nguyễn Bích H2 mất tích, bà L1 đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu trên cho ông H.

Ủy ban nhân dân xã Bắc H cung cấp:

Bà Phạm Thị L, ông Nguyễn Mạnh H1 và bà Nguyễn Bích H2 có hộ khẩu tại Thượng P, Bắc H, Đ, Hà Nội. Tuy nhiên cả ba người trên hiện nay không có mặt tại địa phương (xã Bắc H). Thời gian bà L, ông H1, bà H2 đi khỏi xã Bắc H đã rất lâu, trên 07 năm. Hiện nay, UBND xã Bắc H cũng như thôn Thượng P không rõ bà L, ông H1, bà H2 còn sống hay đã chết và đang ở đâu.

Như vậy, đã 15 năm liên kể từ ngày bà H2 bỏ đi mà vẫn không có tin tức xác thực về việc ông H1 còn sống hay đã chết. Vì vậy yêu cầu của ông Nguyễn Thế H đề nghị tuyên bố ông Nguyễn Mạnh H1 mất tích là có căn cứ nên được chấp nhận.

Ông H không yêu cầu Tòa án xác định người quản lý tài sản của ông H1 nên không xem xét giải quyết.

Người có mặt tại phiên họp, vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015.
- Căn cứ khoản 3 Điều 27, Điều 149, 387, 388, 389 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thế H về việc tuyên bố ông Nguyễn Mạnh H1 mất tích.

+ Tuyên bố: Ông Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1988, có Hộ khẩu thường trú và Nơi cư trú cuối cùng: Thôn Thượng P, Bắc H, Đ, Hà Nội, mất tích.

- Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thế H phải chịu, 300.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai số AA/2018/0017679 ngày 2/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày công bố Quyết định, Người bị yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ.
- Những người tham gia tố tụng.
- UBND xã Bắc H.
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

Nguyễn Hồng Bách